

SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐỒNG NAI
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 956 /BTĐKT

Đồng Nai, ngày 16 tháng 10 năm 2015

V/v triển khai Hướng dẫn số 953/HD-TĐKT ngày 16/10/2015 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc các cụm, khối thi đua của tỉnh.

Ngày 16/10/2015, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh ban hành Hướng dẫn số 953/HD-TĐKT về tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2015.

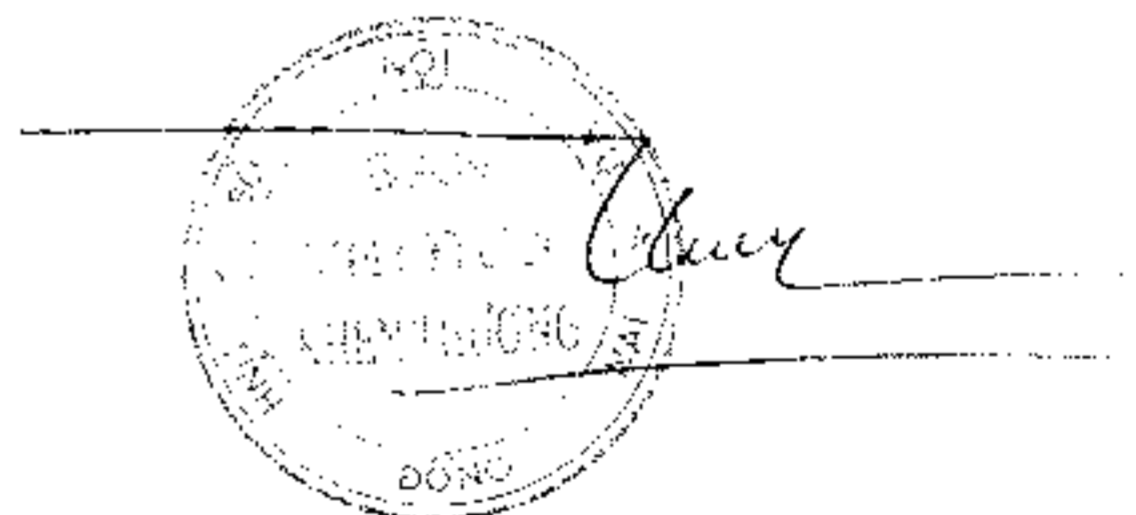
Ban Thi đua - Khen thưởng thông báo đến các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc các cụm, khối thi đua của tỉnh được biết để áp dụng thực hiện. Nội dung Hướng dẫn số 953/HD-TĐKT ngày 16/10/2015 của Ban Thi đua - Khen thưởng được đăng tải trên trang web của Sở Nội vụ (trong phần Văn Bản Mới) tại địa chỉ: <http://snv.dongnai.gov.vn>.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời phản hồi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở Nội vụ (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thành viên các cụm, khối thi đua của tỉnh;
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng HCTH, NV1, NV2;
- Lưu: VT, TH (Nam).

TRƯỞNG BAN



Đặng Thanh Thủy

Số: 953/HD-TĐKT

Đồng Nai, ngày 16 tháng 10 năm 2015

HƯỚNG DẪN
Tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2015

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Quyết định số 77/2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh về việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2015;

Căn cứ văn bản số 743/SNV-TT ngày 22 tháng 05 năm 2015 của Sở Nội vụ về việc tiếp tục hướng dẫn đánh giá công vụ đối với UBND cấp huyện năm 2015 và văn bản số 744/SNV-TT ngày 22 tháng 05 năm 2015 của Sở Nội vụ về việc tiếp tục hướng dẫn đánh giá công vụ đối Sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp năm 2015;

Để đánh giá kết quả tổ chức phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng năm 2015 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua yêu nước và bình xét khen thưởng như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Đánh giá đúng thực trạng việc tổ chức phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng ở cơ quan, đơn vị, địa phương, nêu rõ những chuyển biến, kết quả, tác dụng tích cực và cả những mặt hạn chế, tồn tại cần khắc phục. Trên cơ sở đó rút ra được những bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo phát động thi đua, tổ chức thực hiện phong trào, xây dựng mô hình mới cách làm hay về việc tổ chức các phong trào thi đua, đề ra các biện pháp tích cực trong tổ chức chỉ đạo, phát động phong trào, thực hiện các mục tiêu thi đua trong năm tới và những năm tiếp theo

- Công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua; biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu, phổ biến các sáng kiến kinh nghiệm để học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

- Quan tâm khen thưởng người lao động trực tiếp; Cán bộ, công chức, vùng sâu, vùng xa; các lĩnh vực trọng yếu, khó khăn, độc hại, nguy hiểm; cá nhân, tập thể từ yếu kém vươn lên động viên khích lệ những nhân tố mới trong phong trào thi đua yêu nước.

B. NGUYÊN TẮC BÌNH XÉT THI ĐUA KHEN THƯỞNG

- Việc tổ chức bình xét thi đua, khen thưởng phải được họp xét công khai, dân chủ từ cơ sở lên; phải đảm bảo công bằng, khách quan, khen thưởng trên nền tảng kết quả thi đua.

- Khen thưởng đúng đối tượng và đúng tiêu chuẩn.

- Thành tích đến đâu khen đến đó, tránh khen tràn lan, làm mất tác dụng công tác thi đua, khen thưởng; đảm bảo khen thưởng xứng đáng với thành tích.

- Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể, cá nhân đó lãnh đạo.

- Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, khi có nhiều cá nhân, tập thể đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

- Các trường hợp đề nghị phong tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ Thi đua toàn quốc, Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Nhà giáo, Thầy thuốc, Nghệ sĩ, Nghệ nhân (nhân dân và ưu tú), Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước phải được các thành viên Hội đồng bỏ phiếu kín và có tỷ lệ bỏ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng cấp đó, có số phiếu đồng ý của thành viên Hội đồng từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng cấp đó (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu). Các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp nhà nước còn lại phải có số phiếu đồng ý từ 70% trở lên.

C. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG THƯỜNG XUYÊN

I. KHEN THƯỞNG CẤP CƠ SỞ

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến:

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

- Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương. Có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ; tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ. Cá nhân đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới một năm, đạt kết quả từ loại khá trở lên (nếu có xếp loại), chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với đánh giá thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến. Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác. Trường hợp cơ sở đào tạo, bồi dưỡng không có xếp

loại thì xin ý kiến nhận xét đánh giá của trường kèm theo bảng điểm thi hết môn;

- Có đạo đức lối sống lành mạnh;

- Có thời gian công tác 10 tháng trở lên và tổng số ngày nghỉ trong năm không quá 40 ngày (trừ ngày lễ, ngày nghỉ tuần, nghỉ tết, nghỉ phép năm, nghỉ thai sản; điều trị, điều dưỡng thương tích do có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, sản xuất, công tác theo kết luận của cơ quan y tế).

b) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho công nhân, nông dân, người lao động, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội.

- gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

c) Các quy định khác khi bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến:

- Không xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến cho các trường hợp: Không đăng ký thi đua, mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

- Đối với cá nhân chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với các trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên). Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” “Chiến sĩ tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan tiếp nhận, cá nhân được điều động, biệt phái).

2. Danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến: được thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở:

a) Được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là cá nhân tiêu biểu trong số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến hoặc Chiến sĩ tiên tiến trong năm. Số cá nhân được bình xét Chiến sĩ thi đua cơ sở tối đa không quá 15 % số cá nhân đạt Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến.

- Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

Ghi chú:

- + Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, như việc tạo ra các sản phẩm hay thực hiện các quy trình công nghệ; quy trình chuẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý...

+ Giải pháp quản lý là cách thức tổ chức, điều hành công việc các lĩnh vực hoạt động, trong đó có: Phương pháp tổ chức công việc (ví dụ như bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị...) và phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

+ Giải pháp tác nghiệp bao gồm các phương pháp thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có: phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính; phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá; phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện..

+ Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn.

b) Quy định việc đánh giá sáng kiến:

- Việc đánh giá sáng kiến do Hội đồng thẩm định sáng kiến, việc đánh giá đề tài, công trình nghiên cứu khoa học do Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận. Hội đồng thẩm định sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” quyết định thành lập.

- Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ trong chiến đấu do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thực hiện, giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

4. Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến

Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao trong năm;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến đồng thời không có cá nhân nào trong tập thể bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

5. Danh hiệu Đơn vị tiên tiến: được xét tặng hàng năm theo quy định của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

6. Giấy khen:

- Giấy khen tặng thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 75 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013.

II. KHEN THƯỞNG CẤP TỈNH

1. Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh:

- Được xét tặng hàng năm cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hoặc mưu

trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có tác dụng, ảnh hưởng trong phạm vi của tỉnh trở lên.

2. Bằng khen UBND tỉnh:

a) Bằng khen của UBND tỉnh để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực từ cấp tỉnh trở lên. (Cá nhân có nhiều thành tích trong năm tiêu biểu, nổi trội có tầm ảnh hưởng từ cấp tỉnh trở lên).

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Bằng khen của UBND tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực từ cấp tỉnh trở lên. (Ví dụ như tập thể trong năm hoàn thành xuất sắc vượt mức kế hoạch được giao, đứng đầu trong ngành, lĩnh vực phạm vi ảnh hưởng từ cấp tỉnh trở lên).

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho tập thể; thực hành tiết kiệm; chấp hành đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

c) Bằng khen UBND tỉnh để tặng cho các đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được cử, khối thi đua cấp tỉnh do Cụm, khối bình xét, đề nghị khi tổng kết thực hiện giao ước thi đua hàng năm, theo hướng dẫn số 489/HD-BTĐKT ngày 05/6/20015 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh về việc tổ chức hoạt động và xây dựng thang điểm bình xét thi đua các cụm, khối thi đua trong tỉnh.

3. Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc:

a) Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số tập thể được công nhận tập thể Lao động tiên tiến đạt được các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đồng thời không có cá nhân nào trong tập thể bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

b) Đối tượng để xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” gồm:

- Cấp tỉnh: Phòng, ban và tương đương thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương;

- Cấp huyện: Phòng, ban và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
- Các đơn vị sự nghiệp: Trường học, bệnh viện và tương đương; các đơn vị trực thuộc như khoa, phòng thuộc các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh;
- Các đơn vị sản xuất kinh doanh: Doanh nghiệp, hợp tác xã (trừ các tổng công ty, tập đoàn kinh tế) và các đơn vị trực thuộc như: Xí nghiệp, phòng, phân xưởng.

c) Một số quy định khác khi xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”:

- Đối với các đơn vị được đánh giá công vụ đạt mức A+ thì không quá 70% tập thể trực thuộc được xét chọn danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và các tập thể này phải được đánh giá công vụ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đối với các đơn vị được đánh giá công vụ đạt mức A thì không quá 50% tập thể trực thuộc được xét chọn danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và các tập thể này phải được đánh giá công vụ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đối với các đơn vị được đánh giá công vụ đạt mức B thì không quá 30% tập thể trực thuộc được xét chọn danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và các tập thể này phải được đánh giá công vụ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4. Danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”: được xét tặng hàng năm theo quy định của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

5. Cờ thi đua xuất sắc:

a) Cờ thi đua xuất sắc được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh;

- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;

- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

b) Cờ thi đua xuất sắc tặng cho các tập thể có thành tích xuất sắc dẫn đầu cụm, khối thi đua cấp tỉnh, do cụm, khối bình xét suy tôn, số lượng Cờ được phân bổ theo hướng dẫn số 489/HD-BTĐKT ngày 05/6/2015 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

c) Cờ thi đua xuất sắc tặng cho các tập thể trực thuộc huyện, sở, ban ngành hội, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương: Căn cứ vào số lượng phân bổ (theo phụ lục đính kèm) các đơn vị đề nghị tặng cờ trên cơ sở bình xét, suy tôn của cụm, khối do đơn vị, địa phương tổ chức.

III. KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC

Tiêu chuẩn khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

C. QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC VÀ TUYÊN TRÌNH KHEN THƯỞNG

I. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Đối với cấp tỉnh:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị, địa phương (01 bản).

- Danh sách kèm theo Tờ trình (01 bản).
- Biên bản (hoặc trích biên bản) họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở (*thể hiện rõ tỷ lệ bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định*) (01 bản).

- Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân (01 bản).

Ngoài các hồ sơ nêu trên, để công việc thẩm định được chính xác, đề nghị bổ sung thêm các văn bản sau đây:

- Văn bản đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cấp trên theo quy định.
- Quyết định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể và cá nhân của 02 năm xét khen thưởng.

- Quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng để đối chiếu kiểm tra (theo tiêu chuẩn đề nghị khen).

- Các tập thể hoặc cá nhân là Thủ trưởng các tập thể thuộc đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước phải có xác nhận việc thực hiện hoàn thành nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, bổ sung thêm báo cáo sáng kiến có tầm ảnh hưởng cấp tỉnh (có đánh giá nghiệm thu của Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện, sở, ngành và tương đương, 05 bản).

Lưu ý:

- Hồ sơ trình UBND tỉnh khen thưởng về thành tích thi đua hàng năm, phải gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh *trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết năm ít nhất là 15 ngày làm việc*.

- Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” trình riêng.

2. Đối với cấp Nhà nước:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị, địa phương (02 bản).
- Danh sách kèm theo Tờ trình (02 bản) và kèm File.
- Tập tin (File) văn bản: Tờ trình, biên bản, danh sách đề nghị khen, báo cáo thành tích và tóm tắt thành tích.

- Biên bản (hoặc trích biên bản) họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cấp trình khen (02 bản).

- Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân (05 bản) Đối với các trường hợp quản lý (10 bản).

- Tóm tắt thành tích (01 bản, theo mẫu đính kèm).

Ngoài các hồ sơ nêu trên, để công việc thẩm định được chính xác, đề nghị bổ sung thêm các văn bản sau đây:

- Văn bản đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của ngành dọc (đối với tập thể và Thủ trưởng đơn vị).

- Văn bản chấp thuận của cấp ủy Đảng đối với các trường hợp thuộc diện cấp ủy Đảng quản lý theo quy định.

- Quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng chứng minh (theo tiêu chuẩn đề nghị khen).

- Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, bổ sung thêm báo cáo sáng kiến có tầm ảnh hưởng toàn quốc (có đánh giá

nghiệm thu của Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh hoặc tương đương) (07 bản).

3. Một số điểm cần lưu ý về hồ sơ trình khen.

a) Tập tin (File) danh sách kèm theo Tờ trình: Tập tin (File) danh sách đề nghị khen thưởng kèm theo Tờ trình phải được ghi rõ ràng, chính xác họ tên, địa chỉ các đối tượng được khen, đúng theo mẫu, không được ghi tắt và chỉ sử dụng duy nhất một font chữ Unicode.

+ Đối với tập thể.

STT	Tên	Thuộc đơn vị
1	Phòng Tổ chức - Hành chính	Sở... tỉnh Đồng Nai
2	Phòng Kinh doanh	Công ty...
3	Nhân dân và cán bộ xã ...	Huyện..., tỉnh Đồng Nai

+ Đối với cá nhân.

STT	Giới tính	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1	Ông	Nguyễn Văn A	Chủ tịch UBND xã..., huyện...
2	Bà	Lê Thị B	Cán sự Phòng..., Sở... tỉnh Đồng Nai

+ Mẫu danh sách Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

STT	Giới tính	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến
1.	Bà	Nguyễn Thị T	Chủ tịch UBND huyện...
1.	Ông	Trần Văn N	Chuyên viên Phòng..., Sở... tỉnh Đồng Nai

Lưu ý: Danh sách đề nghị khen thưởng phải xếp theo thứ tự ưu tiên về thành tích từ trên xuống; nếu tỉ lệ đề nghị vượt quá quy định, sẽ xóa tên từ dưới lên.

b) Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng:

Nội dung biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ở cấp trình khen phải nêu rõ các bước xét bình chọn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng từ thấp đến cao. Phần kết luận nêu rõ số lượng cá nhân, tập thể đạt được danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ở cơ sở trên tổng số cá nhân, tập thể đủ tiêu chuẩn bình xét; số lượng cá nhân, tập thể đề nghị cấp trên xét khen thưởng.

c) Bản báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân: (không được đóng thành cuốn).

- Theo đúng mẫu hướng dẫn của Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ

- Báo cáo thành tích phải kê khai đầy đủ các tiêu chuẩn đạt được phù hợp với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và bám sát tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị khen; liệt kê đầy đủ số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, cơ quan ban hành Quyết định công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

d) Văn bản đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cấp trên:

Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể cấp tỉnh hàng năm đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị ngành dọc cấp huyện và các đơn vị trực thuộc (theo mẫu) gửi UBND cấp huyện, các đơn vị trực thuộc và Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh *trước ngày 30/11 hàng năm.*

Lưu ý:

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh không xem xét và giải quyết các trường hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng nộp hồ sơ trễ thời gian; không đúng và không đủ hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ chưa đúng, đủ theo quy định, bộ phận một cửa thụ lý hồ sơ sẽ ghi phiếu ý kiến và hướng dẫn đơn vị bổ sung. Khi hồ sơ đầy đủ, ghi phiếu tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.

- Các đơn vị đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cho tập thể, cá nhân năm trước nếu chưa được xét, năm nay nếu đủ tiêu chuẩn thì đề nghị lại.

II. TUYẾN TRÌNH KHEN THƯỞNG

1. Tuyến trình khen thưởng thực hiện theo Quy định tại Điều 53 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và quy định tại Điều 20 Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ.

2. Đối với khen thưởng cấp tỉnh: Căn cứ Khoản 1, Điều 53 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định “Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý”. Do đó, việc xét khen thưởng thường xuyên hàng năm chỉ thực hiện đối với các đơn vị, địa phương trực thuộc tỉnh. *Đối với các đơn vị thuộc ngành dọc, chỉ xét khen thưởng chuyên đề hoặc đột xuất.*

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

- Căn cứ nội dung hướng dẫn nêu trên các đơn vị, địa phương tiến hành công tác chuẩn bị cho việc tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2015. trong hội nghị tổng kết quan tâm phổ biến mô hình mới, cách làm hay, khen thưởng biểu dương, tuyên truyền nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Căn cứ quy chế Thi đua, Khen thưởng của tỉnh và hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2015 các đơn vị, địa phương cụ thể hóa các tiêu chuẩn khen thưởng, nguyên tắc bình xét thi đua thông qua quy chế, quy định, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị, địa phương để triển khai, thực hiện.

- Chú trọng khen thưởng người lao động trực tiếp. bình xét khen thưởng nên phân nhóm đối tượng để bình xét để chọn lựa những cá nhân tiêu biểu. (ví dụ: bình chọn cá nhân xuất sắc trong cấp lãnh đạo, bình chọn cá nhân xuất sắc trong cấp Trưởng phòng; bình chọn cá nhân xuất sắc trong cấp Phó trưởng phòng; bình chọn cá nhân xuất sắc trong cấp chuyên viên).

- Báo cáo tổng kết và hồ sơ đề nghị khen thưởng, theo địa chỉ: Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh tầng 5. Trụ sở Khối Nhà nước tỉnh, số 2, Đường Nguyễn Văn Trãi, phường Thanh Bình, Biên Hòa, Đồng Nai, thời gian như sau:

+ Báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước (theo mẫu đính kèm), gửi về Ban Thi đua – Khen thưởng trước ngày 31/12/2015.

+ Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh và cấp nhà nước gửi về Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh hạn cuối là ngày 31 tháng 3 năm sau.

+ Ngành giáo dục, gửi hồ sơ hạn cuối là ngày 30/8 hàng năm (riêng đối với tập thể, cá nhân thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; các Phòng Giáo dục và Đào tạo, thì xét và đề nghị khen thưởng theo năm Dương lịch, hạn cuối là ngày 31/3 năm sau).

II. ĐĂNG KÝ THI ĐUA.

- Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật, các đơn vị tham gia phong trào thi đua đều phải đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Các đơn vị gửi *hồ sơ đăng ký thi đua về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, trước ngày 31 tháng 3 hàng năm.*

- **Hồ sơ đăng ký thi đua gồm có:**

+ Văn bản đăng ký thi đua (theo mẫu đính kèm).

+ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm.

- **Đối với khen thưởng chuyên đề:** Đầu năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ kế hoạch, thống nhất với Ban Thi đua - Khen thưởng nội dung xây dựng tiêu chí xét khen thưởng theo từng chuyên đề và đăng ký số lượng đề nghị khen thưởng. Cơ quan, đơn vị, địa phương không phát động thi đua, không xây dựng kế hoạch và đăng ký thi đua từ đầu năm sẽ không được xem xét khen thưởng.

Trên đây là hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2015, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các đơn vị liên hệ trực tiếp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT TW;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh; TT.UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở Nội vụ;
- Các đơn vị thuộc cụm, khối thi đua cấp tỉnh (thực hiện);
- Chánh thanh tra Sở Nội vụ;
- Ban TĐKT tỉnh (20 bản);
- Lưu: VT, (Tr. Luyện).



Đặng Thanh Thủy

PHỤ LỤC
(Phân bổ số lượng Cờ thi đua xuất sắc năm 2015)

STT	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG CỜ
1.	Cấp huyện: - Khối Phòng, ban và đơn vị sự nghiệp - Khối sự nghiệp giáo dục đào tạo - Khối xã, phường, thị trấn: + Dưới 12 đơn vị + 12 đến 29 đơn vị + 30 đơn vị trở lên	02 03 (Biên Hòa: 05) 01 02 03
2.	Ngành Giáo dục: - Phòng, ban và đơn vị trực thuộc Sở - Khối Trung học Phổ thông - Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp	01 01 01
3.	Ngành Y tế: - Phòng, ban thuộc Sở - Bệnh viện - Trung tâm y tế	01 01 01
4.	Công an tỉnh: - Phòng, ban thuộc đơn vị - Công an các huyện, thị xã, thành phố	01 01
5.	Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh: - Phòng, ban thuộc đơn vị: - Các đơn vị trực thuộc:	01 01
6.	Quân sự: - Phòng, ban thuộc đơn vị - Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố	01 01
7.	Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể cấp tỉnh, Đảng ủy khối và các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh: + Số đơn vị trực thuộc dưới 12 đơn vị + Số đơn vị trực thuộc từ 12 đến 29 đơn vị + Số đơn vị trực thuộc từ 30 đơn vị trở lên	01 02 03
8.	Liên minh HTX tỉnh Đồng Nai: - 05 Khối các HTX	05

PHỤ LỤC
(Kèm theo hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2015)

Mẫu báo cáo:

(Tên cơ quan, đơn vị,
địa phương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....., ngày tháng năm 201

BÁO CÁO
TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NĂM 2015 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2016

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Chức năng nhiệm vụ được giao:
- Cơ cấu tổ chức bộ máy:
- Tổng số CB-CNVC:
- Nêu những thuận lợi, khó khăn trong công tác thi đua, khen thưởng năm 2015.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM 2015

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng năm 2015:

- Triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên và ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo về tổ chức phong trào thi đua yêu nước; công tác thi đua, khen thưởng tại đơn vị, địa phương;

2. Kết quả phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng:

a) Về phong trào thi đua:

- Đánh giá chất lượng, hiệu quả của các phong trào thi đua trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao (*nêu tên chủ đề cụ thể một số phong trào thi đua tiêu biểu của địa phương, đơn vị đã thực hiện và kết quả tiêu biểu*).

- Đánh giá việc tổ chức và kết quả triển khai việc thực hiện phong trào thi đua “Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Kết quả công tác xây dựng các điển hình tiên tiến: (*nêu những thành tích tiêu biểu đã đạt được, mô hình mới, cách làm hay; các điển hình tiên tiến, cá nhân của đơn vị*) **Chú ý: đây là phần trọng tâm của báo cáo.**

- Về hoạt động cụm, khối thi đua (*kết quả tham gia hoạt động cụm, khối thi đua thuộc tỉnh và kết quả tổ chức hoạt động cụm, khối thi đua các đơn vị trực thuộc*).

- Các Doanh nghiệp, tổ chức Kinh tế đánh giá thêm phong trào thi đua chuyên đề: “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường”; “Xây dựng quan hệ lao động lành mạnh trong Doanh nghiệp”.

b) Công tác khen thưởng:

- Đánh giá việc tổ chức bình xét khen thưởng, việc thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; việc xây dựng quy định, tiêu chí bình xét khen thưởng tại cơ quan, đơn vị.

- Kết quả các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đạt được (cấp nhà nước, cấp tỉnh, cấp cơ sở).

- Phân tích số liệu tỷ lệ khen thưởng giữa các cấp và tỷ lệ khen thưởng giữa cán bộ quản lý với người lao động, người trực tiếp sản xuất, đề đưa ra những giải pháp tăng số lượng khen thưởng đối với người lao động, người trực tiếp sản xuất...

3. Công tác tổ chức:

- Đánh giá về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp mình và cơ sở trực thuộc.

- Tình hình thực hiện biên chế, bố trí công chức, viên chức đảm trách công tác thi đua, khen thưởng.

- Báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị Điển hình tiên tiến (đối với cấp huyện) và Đại hội Thi đua yêu nước (đối với cấp khối).

4. Công tác kiểm tra: Báo cáo việc kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2015.

5. Công tác tập huấn nghiệp vụ và những hoạt động khác.

6. Đánh giá nhận xét chung.

- Nêu những mặt mạnh, mặt yếu trong việc tổ chức phong trào thi đua yêu nước; công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị và việc tham gia hoạt động Cụm thi đua.

- Nêu nguyên nhân và giải pháp khắc phục những mặt còn tồn tại.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TỔ CHỨC XÂY DỰNG PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2016

1. Mục tiêu nhiệm vụ.

2. Giải pháp, tổ chức thực hiện.

IV. KIẾN NGHỊ.

- Kiến nghị những vấn đề vướng mắc không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung những điều cần thiết trong tổ chức phong trào thi đua, hoạt động Cụm thi đua, công tác khen thưởng...

Thủ trưởng đơn vị

(Tên cơ quan, đơn vị,
địa phương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....., ngày tháng năm 201

Về việc đăng ký thi đua
năm 201...

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật;

(Tên cơ quan, đơn vị, địa phương) đăng ký thi đua năm 201... với các nội dung như sau:

PHẦN I

KHEN THƯỞNG THƯỜNG XUYÊN

I. Đăng ký thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm

1. Nhiệm vụ chung.
2. Các chỉ tiêu chủ yếu.

II. Đăng ký các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước (ghi rõ số lượng và tên tập thể, cá nhân đăng ký).

1. Danh hiệu thi đua:

- Cờ Thi đua Chính phủ (... tập thể).
- Chiến sĩ Thi đua toàn quốc (... cá nhân).

2. Hình thức khen thưởng:

- Huân chương các loại (... tập thể, ... cá nhân).
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (... tập thể, ... cá nhân).

III. Đăng ký các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cấp tỉnh.

1. Danh hiệu thi đua:

- Cờ Thi đua xuất sắc (... tập thể).
- Tập thể Lao động xuất sắc (... tập thể).
- Chiến sĩ Thi đua cấp tỉnh (... cá nhân).

2. Hình thức khen thưởng:

- Bằng khen (... tập thể, ... cá nhân).

PHẦN II KHEN THƯỞNG CHUYÊN ĐỀ

Ví dụ:

1. Tên chuyên đề: Tổng kết 10 năm phát động phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá:

Yêu cầu: đăng ký cụ thể nội dung tổng kết đánh giá thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương và tỉnh.

2. Đề nghị khen thưởng: ghi rõ số lượng đăng ký theo nội dung Công văn số 1470/SNV-TĐKT ngày 25/8/2011 của Sở Nội vụ về hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo đợt hoặc theo chuyên đề:

- Khen thưởng cấp Nhà nước:

+ ...

+ ...

- Khen thưởng cấp tỉnh:

+ ...

+...

(Tên cơ quan, đơn vị, địa phương) phấn đấu hiện đạt các nội dung đăng ký trên; (Tên cơ quan, đơn vị, địa phương) sẽ thường xuyên gửi báo cáo thực hiện chuyên đề về UBND tỉnh và Ban Thi đua - Khen thưởng để biết.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký tên, đóng dấu)

Phê duyệt của Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh Đồng Nai

Mẫu tập tin (File) danh sách kèm theo Tờ trình đề nghị khen thưởng

Tập tin (File) danh sách đề nghị khen thưởng kèm theo Tờ trình phải được ghi rõ ràng, chính xác họ tên, địa chỉ các đối tượng được khen, đúng theo mẫu, không được ghi tắt và chỉ sử dụng duy nhất một font chữ Unicode.

+ Đối với tập thể.

STT	Tên	Thuộc đơn vị
1	Phòng Tổ chức - Hành chính	Sở... tỉnh Đồng Nai
2	Phòng Kinh doanh	Công ty...
3	Nhân dân và cán bộ xã ...	Huyện..., tỉnh Đồng Nai

+ Đối với cá nhân.

STT	Giới tính	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1	Ông	Nguyễn Văn A	Chủ tịch UBND xã..., huyện...
2	Bà	Lê Thị B	Cán sự Phòng..., Sở... tỉnh Đồng Nai

+ Mẫu danh sách Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

STT	Giới tính	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến
1.	Bà	Nguyễn Thị T	Chủ tịch UBND huyện...
2.	Ông	Trần Văn N	Chuyên viên Phòng..., Sở... tỉnh Đồng Nai

Lưu ý: Danh sách đề nghị khen thưởng phải xếp theo thứ tự ưu tiên về thành tích từ trên xuống; nếu tỉ lệ đề nghị vượt quá quy định, sẽ xóa tên từ dưới lên.

Mẫu: Về báo cáo tóm tắt thành tích đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước
 (dùng để khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích trong nhiều năm hoặc thành tích đột xuất, chuyên đề).

TÊN ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
 TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 201...

BÁO CÁO
TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC VỀ THÀNH TÍCH NĂM.....(HOẶC THÀNH TÍCH ĐỘT XUẤT, CHUYÊN ĐỀ)

S	Tập thể và cá nhân được đề nghị khen thưởng	Đơn vị chủ quản hoặc chức vụ, đơn vị công tác	Tóm tắt thành tích nổi bật đạt được từ năm... đến năm...	Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đã đạt được
I	Hình thức đề nghị: I tuân chương Lao động hàng ba			
1	Phòng Thanh tra	Sở ...	Nội dung nêu rõ những thành tích xuất sắc nổi bật trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước; việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với cơ quan, đơn vị và địa phương. (mỗi trường hợp không quá ½ trang A4).	Ghi theo tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ đối với danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng đề nghị.
2	Phòng Tổ chức Hành chính	Sở...		
3	Ông Trần Văn A	Chánh Văn phòng Sở....		
II	Hình thức đề nghị: Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ			
1				
2				
3				